

Số: *GH* /BC-SYT

Khánh Hòa, ngày *27* tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Sơ kết công tác y tế quý I năm 2016 và Kế hoạch công tác y tế quý II năm 2016

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ QUÝ I NĂM 2016

1. Công tác y tế dự phòng

1.1. Phòng, chống dịch bệnh

Khánh Hòa là địa phương thứ 2 trong cả nước có ca bệnh do virus Zika trên 1 phụ nữ 64 tuổi sống tại phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang. Đây là đặc điểm nổi bật về dịch bệnh trong những tháng đầu năm 2016. Dịch Zika quy mô cấp xã, phường đã được UBND tỉnh công bố theo Quyết định số 869/QĐ-CTUBND ngày 5/4/2016. Sở Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh công bố hết dịch Zika trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1046/QĐ-CTUBND ngày 22/4/2016 về việc công bố hết dịch bệnh do vi rút Zika quy mô xã, phường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa từ ngày 20/4/2016. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh do vi rút Zika có khả năng lan rộng, đồng thời Khánh Hòa cũng đang có dịch SXH đang lưu hành, trung gian truyền bệnh của hai bệnh này là muỗi vẫn ở một số nơi còn khá cao. Mặt khác, công tác giám sát phát hiện người nhiễm vi rút gặp rất nhiều khó khăn vì có đến 80% trường hợp bệnh không có biểu hiện triệu chứng lâm sàng. Người dân chưa có miễn dịch. Chưa có vắc xin phòng bệnh và chưa có thuốc điều trị đặc hiệu.

Do tình hình nhiễm virus Zika, Sở Y tế đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Lễ phát động chiến dịch “Người dân tự diệt muỗi, lăng quăng phòng chống dịch bệnh do vi rút Zika và sốt xuất huyết” tại thành phố Nha Trang vào ngày 28/3/2016; ban hành kế hoạch số 1751/KH-UBND ngày 17/3/2016 về phòng bệnh truyền nhiễm và chống dịch năm 2016 trên địa bàn tỉnh và kế hoạch số 2081/KH-UBND ngày 30/3/2016 về phòng, chống dịch bệnh do vi rút Zika trên địa bàn tỉnh năm 2016. Sở Y tế cũng đã tổ chức họp khẩn với các đơn vị trực thuộc nhằm rà soát kế hoạch phòng chống Zika, chỉ đạo công tác tập huấn và truyền thông, chỉ đạo hoạt động giám sát công tác diệt bọ gậy và phun thuốc diệt muỗi trên địa bàn toàn tỉnh.

Về công tác phòng chống SXH, Sở Y tế đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, triển khai công tác phòng chống dịch chủ động trên địa bàn tỉnh trước thời điểm dự báo dịch sốt xuất huyết bùng phát. Chủ trì, phối hợp liên ngành kiểm tra

công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết tại 5/8 huyện. Triển khai chiến dịch vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, bọ gậy 27/27 xã phường của thành phố Nha Trang. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 27/10/2015 về việc tăng cường phòng chống sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh. Đến nay tình hình dịch sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh đã có xu hướng giảm. Số mắc hàng tuần từ 350 – 450 ca đầu năm đã giảm xuống còn 90 – 180 ca từ tuần thứ 6 và chỉ còn 50 – 70 ca từ tuần thứ 12. Tuy nhiên, trước tình hình biến đổi thời tiết hiện nay với nắng nóng kéo dài, dịch sốt xuất huyết vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát trở lại.

Tình hình mắc/chết một số bệnh dịch nguy hiểm quý I năm 2016 như sau (bảng 1):

- **Bệnh sốt xuất huyết:** ghi nhận 2.732 ca mắc và có 1 ca tử vong do sốt xuất huyết, số ca mắc của quý I/2016 tăng gấp 7,4 lần so cùng kỳ năm 2015 (370 ca mắc trong quý I/2015).
- **Bệnh Tay chân miệng:** quý I/2016 ghi nhận 313 ca mắc, số mắc tăng 33,2% so cùng kỳ năm 2015 (quý I/2015 có 235 ca mắc).

1.2. Hoạt động phòng chống phong

Trong quý I/2016, thực hiện 31.470 lượt khám, không phát hiện bệnh phong mới; Tỷ lệ phong lưu hành/10.000 dân là 0,032; Số bệnh nhân được đa hóa trị liệu là 4 người; Tổng số bệnh nhân được quản lý điều trị là 360. Duy trì thành quả loại trừ bệnh Phong. Công tác phòng chống bệnh Phong tiếp tục được duy trì, truyền thông giáo dục sức khỏe để mọi người cùng biết bệnh phong. Triển khai khám sàng lọc tại cơ sở khám chữa bệnh đa khoa và tại cộng đồng, bệnh nhân bị phế nặng được đưa về cơ sở điều trị kịp thời, người nghi mắc bệnh phong sẽ được tư vấn và điều trị ở Bệnh viện CK Da liễu kịp thời theo phác đồ đa hóa trị liệu (Bảng 2).

1.3. Hoạt động phòng chống bệnh lao, phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và Hen phế quản

Trong quý I năm 2016, thực hiện được 18.530 lần khám phát hiện lao, số bệnh nhân lao các thể đang thu dung là 286 bệnh nhân trong đó có 166 bệnh nhân AFB(+); 19 bệnh nhân AFB (+) tái phát, thất bại; 101 bệnh nhân AFB (-) và lao ngoài phổi; tổng số bệnh nhân lao điều trị khỏi là 355 bệnh nhân; số bệnh nhân chết do lao là 3 (bảng 3).

Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động phòng chống lao năm 2016, tăng cường chỉ đạo công tác phòng chống lao, rà soát lại các hoạt động nhằm phục sai sót và làm tốt hơn công tác quản lý lao và kiểm tra giám sát tuyến dưới; Tổ chức truyền thông nhân ngày phòng chống lao thế giới 24/3/2016 bằng nhiều hình thức như tham gia viết báo, làm phóng sự, treo băng rôn, diễu hành cổ động, phát tờ rơi và hướng dẫn tổ chức cổ động, tuyên truyền tại các huyện, thị,

thành phố trong toàn tỉnh; Tham gia Hội thi phụ nữ duyên dáng ngành lao năm 2016 do Bệnh viện Phổi trung ương tổ chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và Hen phế quản trong toàn tỉnh.

1.4. Hoạt động phòng chống sốt rét

Chuẩn bị triển khai dự án “Sáng kiến khu vực ngăn chặn sốt rét kháng thuốc Artemisinin (RAI)” do Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ.

Trong 3 tháng đầu năm 2016, có 572 lượt người điều trị sốt rét. Số người mắc sốt rét là 147 người, giảm 36,4% so cùng kỳ, trong đó có 3 ca mắc SRAT; Tỷ lệ BNSRAT/tổng số BNSR (%) là 2,0; Tỷ lệ mắc do SR/1.000 dân là 0,6; Số lam xét nghiệm sốt rét là 9.228 tiêu bản. Tỷ lệ KSTSR/lam (%) là 1,59%. Các hoạt động sốt rét được duy trì thường xuyên và liên tục; Đẩy mạnh truyền thông phòng chống sốt rét, tuyên truyền người dân ngủ màn; Triển khai hoạt động giám sát sốt rét các vùng trọng điểm, vùng có dân di biến động nhiều (bảng 5).

1.5. Hoạt động phòng chống bệnh tăng huyết áp (THA)

Tính đến nay toàn tỉnh có 31/137 xã, phường, thị trấn được triển khai hoạt động phòng, chống bệnh tăng huyết áp đạt tỷ lệ 23% số xã, phường trên toàn tỉnh. Công tác quản lý, điều trị bệnh nhân tiền THA được thực hiện định kỳ tại các xã đã sàng lọc, nhằm đạt huyết áp mục tiêu, tránh các biến cố xảy ra do tăng huyết áp.

Tổng số bệnh nhân tăng huyết áp được phát hiện mới trong quý I năm 2016 là 111 bệnh nhân, tổng số bệnh nhân tăng huyết áp được quản lý là 11.734 bệnh nhân đạt tỷ lệ 71%; tổng số bệnh nhân điều trị đạt huyết áp mục tiêu là 7.980 đạt tỷ lệ 68%.

1.6. Hoạt động phòng chống Đái tháo đường (ĐTĐ)

Triển khai thực hiện khám sàng lọc phát hiện sớm tiền đái tháo đường và đái tháo đường cho đối tượng 45-69 tuổi có yếu tố nguy cơ tại các xã, phường. Hoạt động tư vấn và theo dõi bệnh nhân được thực hiện một cách thường quy tại các xã đã sàng lọc nhằm ngăn chặn và làm chậm sự tiến triển thành bệnh đái tháo đường type 2.

Tổng số người tiền đái tháo đường đang quản lý đến tháng 03/2016 là 4.060 người chiếm tỷ lệ 83,1%; Tổng số bệnh nhân đái tháo đường đang quản lý là 1.643 bệnh nhân chiếm tỷ lệ 84,2% trong tổng số bệnh nhân đái tháo đường.

1.7. Hoạt động phòng chống Ung thư

Với mục tiêu đào tạo và phát triển nguồn nhân lực làm công tác phòng bệnh và phát hiện sớm bệnh ung thư, đồng thời nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng bệnh và phát hiện sớm bệnh ung thư. Hiện đang có 02 Điều

dưỡng của TTYT Khánh Sơn và Vạn Ninh tham gia học 6 tháng về “Đào tạo điều dưỡng thực hành chuyên khoa ung thư” tại Bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 07/3/2016 đến 07/9/2016.

1.8. Hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng

Đến nay, toàn tỉnh có 137 xã, phường, thị trấn triển khai mạng lưới chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng. Trong quý I/2016, thực hiện 21.899 lượt khám phát hiện tâm thần, trong đó phát hiện 35 bệnh nhân tâm thần mới; Số bệnh nhân điều trị ổn định là 1.844 người (bảng 4).

Tỷ lệ người bệnh tâm thần được quản lý và điều trị chiếm tỷ lệ cao. Công tác khám sàng lọc phát hiện bệnh nhân mới, khám và cấp phát thuốc điều trị ngoại trú hàng tháng cho bệnh nhân tâm thần đều kịp thời, giúp họ nhanh chóng ổn định, giảm chi phí khi điều trị bệnh. Triển khai tập huấn, đào tạo chuyên môn, nâng cao kiến thức về chuyên khoa tâm thần cho các cán bộ y tế. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng về sức khỏe tâm thần cũng được nâng lên rõ rệt. Công tác phục hồi chức năng cho người bệnh qua trị liệu pháp kết hợp giữa bệnh viện và gia đình người bệnh được tiến hành đều đặn. Vì vậy, tỷ lệ người bệnh được phục hồi và hoà nhập cộng đồng ngày càng cao.

1.9. Hoạt động tiêm chủng mở rộng

Trong quý I năm 2016, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch:

- Kế hoạch số 2079/KH-UBND ngày 30/3/2016 về triển khai tiêm vắc xin Sởi – Rubella cho đối tượng từ 16-17 tuổi, bao gồm đối tượng trong trường học là học sinh lớp 11, 12 Trung học phổ thông và đối tượng ngoài trường học tại các vùng có nguy cơ hoặc nơi xảy ra dịch với mục tiêu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Kế hoạch số 2097/KH-UBND ngày 30/3/2016 về triển khai uống bổ sung vắc xin bại liệt cho tất cả trẻ dưới 5 tuổi tại các địa phương trong tỉnh kể cả trẻ đã từng uống hoặc tiêm vắc xin bại liệt trước đó, tỷ lệ trẻ uống đủ 02 liều bại liệt (OPV) trong hai đợt uống bổ sung đạt tỷ lệ trên 90%.

Đảm bảo an toàn tiêm chủng theo Thông tư số 12/2014/TT-BYT ngày 20/3/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý sử dụng vắc xin trong tiêm chủng và các hướng dẫn khác của Bộ Y tế.

Kết quả trong 3 tháng đầu năm 2016, đã thực hiện 4.475 lượt trẻ được tiêm chủng đầy đủ, có 4.174 phụ nữ mang thai được tiêm UV2+ (bảng 8).

1.10. Công tác kiểm dịch y tế quốc tế

Thực hiện kiểm tra, giám sát đo thân nhiệt cho tất cả các hành khách nhập, xuất cảnh tại các cửa khẩu quốc tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo hướng dẫn của Thông tư số 46/2014/TT-BYT ngày 05/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quy trình kiểm dịch y tế. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phòng, chống

bệnh do vi rút Zika tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Tổ chức tuyên truyền phòng, chống bệnh do vi rút Zika tại các cửa khẩu quốc tế dưới nhiều hình thức như phát tờ rơi, dán poster, pa nô,...; Thường xuyên giám sát, phối hợp kiểm tra và xử lý y tế đối với tàu bay có yếu tố nguy cơ đến sức khỏe; Tăng cường công tác giám sát phòng, chống dịch mới nổi do vi rút gây Hội chứng hô hấp cấp vùng Trung Đông Mers-CoV, vi rút Zika, Ebola... trong dịp Tết Nguyên đán 2016.

Đối với công tác kiểm dịch y tế tại các cảng hàng hải, trong quý I năm 2016 đã tiến hành kiểm dịch 98 chiếc tàu đến với 11.982 thủy thủ và 20.982 hành khách đến, kiểm dịch 106 chiếc tàu đi với 12.073 thủy thủ và 23.680 hành khách đi. Cấp 12 giấy miễn kiểm soát vệ sinh tàu thủy.

Công tác kiểm dịch y tế quốc tế tại cảng hàng không quốc tế Cam Ranh cũng được tăng cường. Trong quý I năm 2016, đã kiểm dịch 1.119 chiếc tàu bay nhập với 8.429 phi hành đoàn và 207.371 hành khách nhập, kiểm dịch 1.129 chiếc tàu bay xuất với 8.492 phi hành đoàn và 202.511 hành khách xuất.

Kết quả không ghi nhận các trường hợp sốt hoặc nghi ngờ mắc các bệnh truyền nhiễm nhóm A; Không ghi nhận trường hợp hàng hóa, phương tiện vận tải có phơi nhiễm hoặc nghi ngờ phơi nhiễm bệnh truyền nhiễm nhóm A.

1.11. Công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, sức khỏe môi trường

Trong quý I/2016, Trung tâm Y tế dự phòng thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho tổng số 4.063 người tại 54 cơ sở trong tỉnh. Tổ chức khám bệnh nghề nghiệp tại 10 cơ sở với tổng số đối tượng được khám bệnh nghề nghiệp là 365 người, chưa phát hiện mắc bệnh nghề nghiệp. Có 172 số cơ sở đã lập hồ sơ VSATLĐ theo TT13/BYT-TT; Tổ chức tập huấn cho 3 cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh về VSLĐ và sơ cấp cứu cho 560 công nhân, thực hiện treo băng rôn truyền thông giáo dục hưởng ứng tuần lễ quốc gia an toàn VSLĐ tại 20 công ty hoạt động trên địa bàn tỉnh.

1.12. Công tác phòng chống Bướu cổ và CRLTI

Trong quý I/2016, Trung tâm Nội Tiết đã triển khai khám cho 30 bệnh nhân, trong đó 7 bướu cổ đơn thuần, 14 ca Basedow, 3 ca suy giáp, 2 ca K giáp.

Chương trình phòng chống các rối loạn do thiếu I ốt tập trung chủ yếu vào hoạt động truyền thông vận động người dân sử dụng muối iốt và giám sát chất lượng muối iốt tại 3 khâu là tại nhà máy, cửa hàng bán lẻ và hộ gia đình. Tiến hành kiểm tra 192 mẫu muối Iốt, chủ yếu tập trung mẫu nơi sản xuất.

2. An toàn thực phẩm

Tình hình vụ ngộ độc thực phẩm: Trong quý I năm 2016, toàn tỉnh xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm với số người mắc 49 trong đó có 01 người chết.

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về VSATTP cho chủ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm; phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về những kiến thức VSATTP đến mọi người dân nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc chọn lựa, chế biến thực phẩm, ăn uống hợp vệ sinh để chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Trong quý I năm 2016, Chi cục ATVSTP đã tổ chức 09 lớp xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho 448 người là chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Trong quý I năm 2016, Chi cục ATVSTP đã tiến hành thẩm định hồ sơ và đã cấp 09 giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và 47 giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm; tiến hành thẩm định và cấp 58 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; cấp 52 giấy xác nhận hồ sơ đăng ký hội thảo, hội nghị giới thiệu thực phẩm;

Tổ chức 97 đợt thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính ở 3.028/15.504 cơ sở, trong đó có 2.503 cơ sở đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm chiếm tỷ lệ 82,7% và 525 cơ sở chưa đạt về an toàn vệ sinh thực phẩm, chiếm 17,3%.

3. Phòng chống HIV/AIDS

Tính đến 31/3/2016, số người nhiễm HIV mới là 20, tích lũy là 3.345 người; Số bệnh nhân AIDS mới là 17, số bệnh nhân AIDS tích lũy 2.081; Số tử vong do AIDS mới là 1, số tử vong do AIDS tích lũy là 1.190 BN.

Năm 2016, công tác giám sát trọng điểm HIV/STIs tiếp tục được triển khai trên 3 nhóm NCMT, PNBD, MSM tại 3 địa phương là Nha Trang, Vạn Ninh, Ninh Hòa với tổng cỡ mẫu là 500 (NCMT: 150, PNBD: 200, MSM: 150).

Đến 31/3/2016, tất cả các huyện, thị, thành phố đều triển khai tư vấn xét nghiệm HIV. Kết quả 3 tháng đầu năm 2016 tổng số người được tư vấn và xét nghiệm HIV là 4.641 lượt người, trong đó có 22 lượt có HIV dương tính chiếm tỷ lệ 0,47%. Số quay lại nhận kết quả và tư vấn sau xét nghiệm là 4.628 lượt chiếm 99,7 %.

Tổng số bệnh nhân đang điều trị ARV là 627 (chiếm 76,6%) so với số người nhiễm HIV/AIDS còn sống quản lý được trong đó có 28 trẻ em nhiễm HIV được điều trị bằng ARV.

Tiếp tục triển khai chuyển giao bệnh nhân HIV/AIDS về nhận thuốc ARV tại tuyến huyện và tuyến xã, phường. Chương trình Lao/HIV tiếp tục được liên kết phối hợp tốt. Tất cả bệnh nhân lao được phát hiện nhiễm HIV đều được đưa vào điều trị lao và ARV kịp thời theo đúng quy định của Bộ Y tế; Tiếp tục chẩn đoán sớm nhiễm HIV ở trẻ dưới 18 tháng tuổi bằng kỹ thuật PCR trong quý I/2016, có 03 trẻ phơi nhiễm với HIV được xét nghiệm PCR, trong đó cả 03 trẻ đều có kết quả âm tính.

Chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone: Đến 31/3/2016, toàn tỉnh có 436 bệnh nhân đang uống Methadone. Bệnh nhân có liều điều trị cao nhất là 145mg; thấp nhất là 10mg; liều điều trị trung bình của tỉnh là 63,6 mg.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS; phối hợp chặt chẽ các Sở, ban ngành, đoàn thể, đơn vị, địa phương, các doanh nghiệp, các cơ quan truyền thông và các chương trình dự án trên địa bàn tỉnh thực hiện tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS dưới nhiều hình thức, mô hình, nội dung đa dạng, phong phú, chất lượng, tiết kiệm chi phí và hiệu quả.

4. Công tác Dân số - Kế hoạch hoá gia đình

Dân số trung bình ước đạt 1.257.668 người; Trong quý I/2016 số trẻ sinh ra là 2.283 trẻ; Số sinh con thứ 3 trở lên là 134; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 5,9% (bảng 9).

Trong quý I/2016, tổng số cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai mới là 88.830 gồm có 49 trường hợp triệt sản, 792 vòng tránh thai, 6.018 thuốc tiêm tránh thai, 21 trường hợp cấy tránh thai, 43.727 viên uống tránh thai và 38.223 bao cao su. Tổng số ca sàng lọc trước sinh là 344 ca và sàng lọc sơ sinh là 154 ca (bảng 10).

Triển khai thực hiện Công văn số 18/QĐ-TCDS ngày 17/3/2016 về việc ban hành quy định tạm thời về mẫu sổ ghi chép ban đầu, mẫu phiếu thu tin cộng tác viên (CTV) và mẫu báo cáo thống kê của kho dữ liệu điện tử phục vụ quản lý và điều hành Chương trình Dân số - KHHGĐ và Công văn số 96/TCDS-KHTC ngày 18/3/2016 về việc hướng dẫn ghi chép ban đầu vào sổ A0, ghi phiếu thu tin và lập báo cáo thống kê chuyên ngành Dân số - KHHGĐ.

Tiếp tục đảm bảo việc quản lý hậu cần các phương tiện tránh thai; tiếp nhận và cung cấp đầy đủ, kịp thời các phương tiện tránh thai, thực hiện đẩy mạnh và tăng cường tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai; Triển khai cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ có chất lượng và an toàn; Phối hợp với Chi nhánh Trung tâm sức khỏe sinh sản cộng đồng tại Khánh Hòa triển khai Chương trình Choice năm 2016; Cấp phát thiết bị y tế gồm 15 máy đo tim thai và 15 máy đo đường huyết cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn.

Tiếp tục duy trì các hoạt động Mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân tại 12 điểm triển khai mô hình trên địa bàn tỉnh.

Trong quý I/2016 các hoạt động truyền thông đã triển khai như phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể (Hội LHPN tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Đài PTTH tỉnh, Báo Khánh Hòa) tổ chức hoạt động truyền thông về Dân số-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Phối hợp Đài phát thanh truyền hình xây dựng các chuyên mục truyền hình. Cấp phát sản phẩm truyền thông theo công

văn số 866 ngày 11/12/2015 về việc hướng dẫn sử dụng tài liệu Hỏi đáp về mất cân bằng giới tính khi sinh của Tổng cục Dân số-KHHGD.

Tiếp tục triển khai các hoạt động thuộc Đề án kiểm soát Dân số các vùng biển, đảo và ven biển như gói dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản; gói dịch vụ kế hoạch hoá gia đình.

5. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em

Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi và tiếp tục duy trì kết quả giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân. Xây dựng Kế hoạch hành động giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện công tác thông tin, giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho đồng bào miền núi về chăm sóc và bảo vệ thai nghén, hạn chế sinh tại nhà, đặc biệt cần chấm dứt tình trạng đẻ tại nhà không có cán bộ được đào tạo về đỡ đẻ; Tăng số lượng phụ nữ đến khám và điều trị phụ khoa bằng cách đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động phụ nữ khám sức khỏe định kỳ thông qua đội ngũ cộng tác viên và Hội Phụ nữ,...

Trong quý I/2016 thực hiện 39.458 lượt khám phụ khoa, tỷ lệ phụ nữ đẻ quản lý được quản lý thai đạt 99,2%, tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ≥ 3 lần trong 3 kỳ đạt 93,0% (bảng 7).

Trong quý I/2016, có 2 ca tử vong mẹ liên quan đến thai sản.

6. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe

Tiếp tục tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo Khánh Hòa, đài Phát thanh – Truyền hình Khánh Hòa, website Sở Y tế với số lượng đăng tải là 305 tin, bài, hình ảnh.

Tổ chức lễ phát động “Người dân tự diệt muỗi, lăng quăng phòng chống dịch bệnh do vi rút Zika và sốt xuất huyết” gần 500 người tham dự; in ấn gần 300 phướn, băng rôn, pano tuyên truyền thông điệp phòng chống dịch bệnh do vi rút Zika và sốt xuất huyết.

Sản xuất bản tin Giáo dục sức khỏe số 1+2. Sản xuất và phân phối tài liệu truyền thông, đĩa truyền thông về phòng chống sốt xuất huyết, bệnh do vi rút Zika và sốt xuất huyết cho các cơ sở y tế trong tỉnh. Biên soạn 01 bộ tài liệu chuyên đề y tế cung cấp thông tin định kỳ tình hình thực hiện các chương trình MTYTQG gửi đến cán bộ quản lý, cấp ủy đảng, ban ngành, đoàn thể 137 xã/phường/thị trấn; Trung tâm Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố.

7. Công tác khám chữa bệnh, phục hồi chức năng

7.1. Công tác khám chữa bệnh

Nhìn chung các Bệnh viện đã triển khai tốt công tác khám, chữa bệnh phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân trong tỉnh, các chỉ tiêu tổng hợp như số lần khám bệnh, số lượt điều trị nội trú, ngoại trú, tổng số ngày điều trị nội, ngoại trú, số phẫu thuật, thủ thuật trong quý I/2016 đạt kết quả cao. Kết quả thực hiện được 774.245 lượt khám bệnh, số lượt bệnh nhân điều trị nội trú tăng 14,6% so cùng kỳ và số người phẫu thuật tăng 12,9% so cùng kỳ (bảng 12).

Tiếp tục thực hiện chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816:

Bệnh viện đa khoa tỉnh được Bệnh viện Chợ Rẫy chuyển giao kỹ thuật 2 đợt phẫu thuật u não; Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch thành phố Hồ Chí Minh chuyển giao kỹ thuật 3 đợt về phẫu thuật nội soi khớp gối, khớp vai; Bệnh viện Nhi Đồng I - TP Hồ Chí Minh chuyển giao kỹ thuật 2 đợt về can thiệp tim bẩm sinh; Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh chuyển giao 3 đợt kỹ thuật về đào tạo kỹ thuật giải phẫu bệnh và kỹ thuật vật lý phóng xạ.

Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Hòa đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác chỉ đạo tuyến lồng ghép với kế hoạch thực hiện Đề án 1816 đối với Bệnh viện ĐKKV Ninh Diêm và Bệnh viện Vạn Ninh.

Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh đã ký hợp đồng tiếp nhận kỹ thuật từ Bệnh viện Nguyễn Trãi thành phố Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực chuyên môn như vá màng nhĩ, phẫu thuật đục thủy tinh thể bằng phương pháp ngoài bao và phương pháp Phaco, phẫu thuật viêm tai xương chũm, kỹ thuật nuôi cấy, phân lập vi khuẩn từ các chất dịch, phẫu thuật nạo viêm xoang.

Các TTYT tuyến huyện chỉ đạo tuyến, hỗ trợ các Trạm Y tế chủ yếu là từ các hoạt động phòng chống dịch bệnh, hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Tiếp tục cải tiến quy trình thu viện phí và thanh toán BHYT; tiếp tục thực hiện Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 về việc “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” để mỗi nhân viên y tế xây dựng hình ảnh người thầy thuốc luôn tận tâm với công việc.

Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị y tế trong ngành Chấn chỉnh việc thực hiện các quy chế chuyên môn theo quy định. Định kỳ có tổ chức kiểm tra, giám sát nhằm chấn chỉnh kịp thời các sai sót; Chỉ đạo các đơn vị tổ chức trực đảm bảo cơ số thuốc, phương tiện cấp cứu và nhân lực phục vụ tại các vị trí không để xảy ra sai sót chuyên môn trong dịp Tết Nguyên Đán Bính Thân năm 2016.

Phối hợp BHXH tỉnh triển khai cho các tuyến thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các Bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc theo

Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC. Báo cáo triển khai thí điểm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT.

Tổ chức hội nghị giao ban giữa Bệnh viện công và Bệnh viện tư để thống nhất hỗ trợ trong công tác khám chữa bệnh.

7.2. Y học gia đình

Ngày 16/3/2016, Sở Y tế đã tổ chức Hội thảo tổng kết hoạt động khám chữa bệnh và chuyên tuyến theo mô hình y học gia đình giai đoạn 2011-2015 và triển khai kế hoạch hoạt động giai đoạn 2016-2020. Trên cơ sở đánh giá hiệu quả của mô hình trong việc quản lý thông tin bệnh nhân, chăm sóc toàn diện, liên tục từ tuyến cơ sở và hướng tới chăm sóc dựa vào cộng đồng, những khó khăn, hạn chế... đồng thời thực hiện chủ trương mở rộng mô hình YHGD của Bộ Y tế hiện nay, Sở Y tế đã xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới y học gia đình tỉnh Khánh hòa giai đoạn 2016-2020. Theo đó giai đoạn 2016-2018 ngoài TX Ninh Hòa, mạng lưới YHGD sẽ được mở rộng đến thành phố Cam Ranh, huyện Diên Khánh, Vạn Ninh và huyện Cam Lâm, đưa tổng số đơn vị tuyến huyện tham gia mạng lưới thành 5 đơn vị. Giai đoạn 2019-2020 mạng lưới YHGD sẽ triển khai trên toàn bộ 137 trạm y tế. Có thể triển khai đến khu vực tư nhân khi có đủ điều kiện và tự nguyện tham gia.

7.2. Y học cổ truyền

Trong quý I/2016, Bệnh viện YHCT PHCN đã thực hiện 24.639 lượt khám bệnh, điều trị 98 lượt nội trú, thực hiện tỷ lệ khám bệnh bằng YHCT là 34,4%, tỷ lệ sử dụng thuốc bằng YHCT là 35,2% (bảng 13).

Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng đối với người bị khiếm khuyết, giảm chức năng và tàn tật, khám bệnh toàn diện, kết hợp khám lâm sàng, cận lâm sàng và khám chuyên khoa giúp chẩn đoán đúng, tiếp tục phát huy thế mạnh điều trị bằng vật lý trị liệu, phục hồi chức năng kết hợp không dùng thuốc.

7.3. Công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em khuyết tật

Trung tâm PHCN GDTEKT đã tổ chức khám 167 lượt tại Trung tâm cho các em khuyết tật, phát hiện 31 cháu khuyết tật đưa vào dạng quản lý, tổng số trẻ khuyết tật hiện đang quản lý là 156 trẻ, tập vật lý trị liệu 502 lượt, cấp dụng cụ trợ giúp 11 cái; Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng khám Nha học đường cho 125 học sinh; Khám sức khỏe định kỳ và thực hiện kiểm tra chương trình PHCNĐVCD cho trẻ khuyết tật tại huyện Khánh Vĩnh cho 170 cháu.

Tiếp nhận 139 học sinh học bán trú với hai dạng tật là chậm phát triển trí tuệ và khiếm thính; Dạy mẫu và hướng dẫn 27 sinh viên thực tập (25 sinh viên trường Cao đẳng SPTW Nha Trang, 01 sinh viên CTXH trường Đại học Khánh Hòa; 01 sinh viên Sư phạm Giáo dục đặc biệt Thụy Sĩ).

7.4. Công tác cấp cứu ngoại viện (Cấp cứu 115)

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cấp cứu người bệnh tại cộng đồng và vận chuyển người bệnh cấp cứu đến bệnh viện tiếp tục điều trị; Trong 3 tháng đầu năm 2016 đã thực hiện 985 lượt vận chuyển cấp cứu, tăng 38,8% so cùng kỳ (710 lượt 3T/2016). Trong đó số lần vận chuyển cấp cứu phục vụ tuyến dưới 52 lượt (43 lượt 3T/2015). Số lần tham gia phục vụ chăm sóc y tế cho các hội nghị chính trị - văn hóa – thể thao là 25 lượt (16 lượt 3T/2015).

7.5. Công tác huyết học truyền máu

Trong quý I/2016, Trung tâm Huyết học truyền máu đã thực hiện 237.780 lượt xét nghiệm huyết học; Xét nghiệm an toàn truyền máu là 108.225 lượt; thực hiện 100% đơn vị máu được sàng lọc HIV; Dự trữ máu là 2.828 đơn vị (bảng 14).

7.6. Công tác giám định Y khoa, Giám định pháp y

Công tác giám định y khoa: đã thực hiện 1.135 lượt khám giám định và khám sức khỏe chung (414 lượt quý I/2015) trong đó khám tai nạn lao động là 8 lượt (4 lượt quý I/2015); Giám định huơu trí cho 56 trường hợp (90 trường hợp quý I/2015). Giám định ảnh hưởng chất độc hóa học/Dioxin cho 3 trường hợp và giám định khuyết tật cho 29 trường hợp.

Công tác giám định pháp y: thực hiện giám định 181 trường hợp (145 quý I/2015). Giải quyết 100% số vụ việc cần giám định theo trung cầu của các cơ quan chức năng, cụ thể giám định thương tật 77 lượt (57 lượt của quý I/2015), giám định tử thi là 104 lượt (88 lượt trong quý I/2015).

8. Dược, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng

8.1. Công tác dược

Tổng hợp danh mục thầu thuốc hóa chất, vật tư tiêu hao, sinh phẩm chuẩn bị triển khai công tác đấu thầu tập trung cho các đơn vị trong ngành y tế 4 tháng cuối năm 2016 và 8 tháng đầu năm 2017 theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

Sở Y tế đã thành lập Hội đồng tư vấn thuốc theo Quyết định số 321/QĐ-SYT ngày 11/4/2016, nhiệm vụ của Hội đồng là xem xét, đánh giá danh mục thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao và sinh phẩm đấu thầu cho toàn ngành.

Giải quyết các văn bản xin mua thêm hàng hóa của các đơn vị và giải quyết các vướng mắc có liên quan về hậu đấu thầu.

Cấp giấy phép hành nghề Dược: trong quý I/2016 đã cấp mới và gia hạn 80 chứng chỉ hành nghề Dược, 84 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, 65 giấy chứng nhận GPP, 4 giấy chứng nhận GDP, và cấp mới: 01 Công ty TNHH Dược phẩm, 4 Nhà thuốc, 26 Quầy thuốc; Cấp 17 giấy phép Hội thảo, giới thiệu thuốc.

Công tác kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng thuốc: Kiểm tra chất lượng thuốc ở tổng số 500 mẫu lấy và gửi (550 mẫu KH) trong đó 110 mẫu đã kiểm nghiệm, đạt 22% so KH năm, trong đó 28 mẫu kiểm nghiệm đầy đủ các chỉ tiêu, 82 mẫu lấy không kiểm nghiệm đầy đủ các chỉ tiêu; Có 7 mẫu lấy kiểm nghiệm phải áp dụng tiêu chuẩn khác hoặc phương pháp ngoài dược điển. Chưa phát hiện thuốc giả trên thị trường.

8.2. Trang thiết bị và cơ sở hạ tầng y tế

Tiếp tục đầu tư, xây dựng, nâng cấp các bệnh viện tuyến huyện, từ nguồn vốn trung ương và các nguồn vốn khác của địa phương. Chuẩn bị triển khai Dự án xử lý chất thải Bệnh viện.

9. Các công tác quản lý và điều hành khác

9.1. Công tác bảo hiểm y tế

Được sự chỉ đạo kịp thời của Bộ Y tế, Sở Y tế đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC đến với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Các cơ sở khám chữa bệnh cũng đã thực hiện việc phổ biến Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC đến các cán bộ, nhân viên y tế tại đơn vị, thực hiện công khai giá dịch vụ đến người bệnh, thực hiện việc thu đúng, thu đủ theo từng dịch vụ và theo các đối tượng người bệnh. Tuy nhiên bước đầu triển khai có một số khó khăn như:

- Hiện tại, phần mềm quản lý bệnh viện chưa đáp ứng được việc triển khai Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC, gây khó khăn cho các cơ sở khám chữa bệnh, như: chưa kết xuất được các biểu mẫu báo cáo theo quy định của Bộ Y tế và BHXH, cập nhật phần mềm chưa theo kịp tiến độ khi thực hiện bảng giá viện phí theo Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC.

- Một số kỹ thuật chuyên khoa tâm thần, da liễu chưa được bổ sung gây khó khăn cho quyền lợi của người bệnh BHYT.

- Việc thực hiện thanh toán cho người bệnh còn mất thời do có nhiều bảng giá cho nhiều đối tượng: đối tượng có thẻ BHYT và đối tượng không có thẻ BHYT.

- Danh mục kỹ thuật tại Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC không thống nhất với danh mục tại Thông tư 43/2013/TT-BYT và Thông tư 50/2014/TT-BYT nên tốn nhiều thời gian để rà soát, cập nhật khi triển khai.

9.2. Công tác thanh tra

Thanh tra việc chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí đối với Bệnh viện Lao & Bệnh phổi Khánh Hòa.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về dược, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và trang thiết bị y tế ở 26 cơ sở. Qua kiểm tra chưa phát

hiện các cơ sở kinh doanh thuốc kém chất lượng, thuốc quá hạn sử dụng và thuốc không được phép lưu hành. Thực hiện tốt quy định về quản lý giá thuốc.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về hành nghề dịch vụ xoa bóp ở 34 cơ sở. Đoàn kiểm tra yêu cầu các cơ sở nhanh chóng khắc phục các tồn tại và cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 11/2001/TT-BYT ngày 06/6/2001 của Bộ Y tế hướng dẫn điều kiện hành nghề dịch vụ xoa bóp và Thông tư liên tịch số 11/2006/TTLT-BYT-BTC ngày 30/10/2006 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính.

Kiểm tra công tác tổ chức, triển khai thường trực, cấp cứu phục vụ Tết Bình Thân năm 2016 ở 17 đơn vị. Các đơn vị triển khai thực hiện khá tốt công tác tổ chức thường trực, cấp cứu phục vụ Tết Bình Thân năm 2016, bố trí lực lượng, trang bị y dụng cụ, thuốc men, phương tiện khám, cấp cứu và luôn trong trạng thái sẵn sàng phục vụ khi có yêu cầu hoặc có tình huống xảy ra.

9.3. Công tác tổ chức cán bộ

Trình UBND tỉnh công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng cho 08 tập thể và 17 cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2015 ở các đơn vị trực thuộc; Trình UBND tỉnh tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" cho 02 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác; Đề nghị UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho 02 cá nhân có thành tích xuất sắc; Trình Bộ Y tế tặng bằng khen về công tác phát triển y dược cổ truyền, công tác phòng chống đái tháo đường và phòng chống CRI TI năm 2015 và công tác phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2011-2015 cho các cá nhân và tập thể; Tham mưu UBND tỉnh khen thưởng 05 tập thể và 10 cá nhân về thành tích công tác Quân dân Y kết hợp giai đoạn 2005-2015; khen thưởng 10 tập thể về công tác dân số-KHHGD năm 2015. Ký kết giao ước thi đua khôi năm 2016; Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm 2016 và định hướng phấn đấu cho các đơn vị trong ngành.

Thực hiện công tác bổ nhiệm các đơn vị trong ngành. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện thống nhất, nghiêm túc theo đúng quy định; Thực hiện các thủ tục đi dự thi và đi học cho cán bộ, viên chức trong ngành. Triển khai đào tạo liên tục trong ngành.

Triển khai Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Y tế; Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Đề án thành lập Bệnh viện đa khoa thành phố Nha Trang và kiện toàn tổ chức bộ máy Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa.

9.4. Công tác Kế hoạch Tài chính

Các đơn vị hoàn thành kiểm kê tài sản năm 2015; Thẩm định dự toán và giao kế hoạch ngân sách tỉnh năm 2016; Thực hiện nhận hàng viện trợ của các tổ

chức phi chính phủ; Tổ chức xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2015 đối với các đơn vị trực thuộc.

Báo cáo thống kê y tế năm 2015; Triển khai Quyết định số 5656/QĐ-BYT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới chuyên ngành Da liễu đến năm 2020 và tầm nhìn 2030; Xây dựng Kế hoạch Y tế - Dân số năm 2016 trình Bộ Y tế và UBND tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về lĩnh vực y tế về các chỉ tiêu: (1) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) dưới 9% vào năm 2020; (2) Đạt 08 bác sĩ/vạn dân công lập vào năm 2020; (3) Đạt 32 giường/vạn dân (giường công lập) vào năm 2020; (4) Tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đến năm 2020 đạt trên 80%.

9.5. Công tác cải cách hành chính

Tham mưu UBND tỉnh ban hành bộ thủ tục hành chính chuẩn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế Khánh Hoà, được thực hiện tại Một cửa, một cửa liên thông của Sở Y tế.

Xây dựng và triển khai kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016.

Triển khai thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà về việc thực hiện mô hình: Một cửa, một cửa liên thông tại ba cấp hành chính địa phương.

II. Những tồn tại, khó khăn

Nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày càng tăng cao, mô hình bệnh tật thay đổi, một số bệnh truyền nhiễm có xu hướng quay trở lại, các bệnh không truyền nhiễm, tai nạn, thương tích ngày càng tăng, một số dịch bệnh diễn biến phức tạp đặc biệt là dịch bệnh Sốt xuất huyết, vi rút Zika.

Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tuyến huyện, xã hoạt động còn hạn chế; một số Ban chỉ đạo xã, phường còn khoán trắng cho Trạm Y tế xã, chưa tham mưu cho UBND cùng cấp chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội cùng nỗ lực tham gia hoạt động trong công tác quản lý ATTP.

Cấp ủy, chính quyền, Ban chỉ đạo phòng chống dịch của một số địa phương nhất là cấp xã còn chủ quan, lơ là, trông chờ, chưa chủ động chỉ đạo công tác phòng chống dịch; thiếu kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cấp các ngành, đoàn thể tại đơn vị tham gia công tác phòng chống dịch. Công tác truyền thông phòng chống dịch chưa được đẩy mạnh, chưa đạt hiệu quả cao, chưa làm thay đổi nhận thức, hành động của người dân và cộng đồng.

Tỷ lệ bao phủ BHYT mới đạt khoản 72%, còn nhiều khó khăn, thách thức trong việc mở rộng bao phủ BHYT để đạt tỷ lệ 80% vào năm 2020 chủ yếu là các đối tượng lao động ở khu vực phi chính thức, người thuộc hộ gia đình cận nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng, người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác y tế Quý II năm 2016

- Tiếp tục chỉ đạo tích cực công tác phòng chống dịch bệnh tại các địa phương trên địa bàn tỉnh, đặc biệt phòng chống bệnh do vi rút Zika, giám sát và tổ chức kiểm tra công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, cúm A (H1N1), (H5N1), bệnh Tay chân miệng,...

- Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Sởi Rubella cho thiếu niên 16-17 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh; Triển khai uống bổ sung vắc xin bại liệt cho trẻ em dưới 5 tuổi tại vùng có nguy cơ cao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Triển khai tháng hành động an toàn vệ sinh thực phẩm; Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

- Tổ chức phúc tra Bộ tiêu chí quốc gia Y tế xã.

- Hội thảo về đào tạo phát triển nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2016-2020.

- Triển khai đề án mở rộng mạng lưới YHGD đến 5 huyện, thị xã trong toàn tỉnh.

- Triển khai Dự án xử lý chất thải Bệnh viện.

- Triển khai Đề án Bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2 đã được Bộ Y tế phê duyệt tại Quyết định số 1303/QĐ-BYT ngày 08/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt bổ sung chuyên khoa ưu tiên, danh sách bệnh viện tham gia Đề án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013-2020.

- Chuẩn bị công tác đầu thầu mua thuốc, hoá chất, vật tư tiêu hao và sinh phẩm 4 tháng cuối năm 2016 và 8 tháng đầu năm 2017 cho các đơn vị trong ngành; Tổng kết đánh giá 5 năm (2010 – 2015) thực hiện Đề án phát triển ngành Dược Khánh Hòa.

- Triển khai Quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc Sở và Sở Y tế giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2025.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; Tiếp tục triển khai thí điểm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính, BHXH tỉnh tham mưu UBND tỉnh về giá dịch vụ y tế mới từ 01/7/2016 theo Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC.

- Tiếp tục triển khai công tác Thanh kiểm tra kế hoạch và đột xuất về công tác điều hành, quản lý các đơn vị trong ngành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh Ủy (đề b/c);
- HĐND Tỉnh (đề b/c);
- Ban Tuyên giáo (đề b/c);
- UBND Tỉnh (đề b/c); (✓ BHT)
- Ban thi đua khen thưởng tỉnh;
- Các Sở khối thi đua; (✓ BHT)
- Phòng PA83 (Công an tỉnh);
- Cục Thống kê; (✓ BHT)
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở, CĐN;
- Các đơn vị trực thuộc (VB. Website SYT.KH);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Bùi Xuân Minh

PHỤ LỤC

Bảng 1: Tình hình dịch bệnh quý I/2016 trong toàn tỉnh Khánh Hòa

Tên bệnh dịch	Quý I/2015		Quý I/2016		QI.2016/QI/2015 ± (%)	
	Mắc	Chết	Mắc	Chết	Mắc	Chết
Bệnh do Zika	0	0	1	0		
Dịch cúm A (H1N1)	0	0	0	0		
Bệnh tay chân miệng	235	0	313	0	33,2	
Sốt xuất huyết	370	0	2.732	1	738,4	
Tả (A00), dịch hạch (A20), thương hàn (A01)	0	0	0	0		
Tiêu chảy	1.820	0	1.659	0	-8,8	
Viêm màng não do não mô cầu (A39.0)	0	0	0	0	0	
Viêm não Virus (A83-A89)	1	0	0	0		
Viêm gan Virus (B15-B19)	37	0	19	0	-48,6	
Sởi	2	0	0	0		
Uốn ván sơ sinh	0	0	0	0		
Uốn ván khác (A35)	0	0	0	0		

Bảng 2: Công tác phòng chống phong quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số lượt khám phát hiện phong	24.099	100.000	31.470	31,5	30,6
Số BN phong mới phát hiện	0	7	0		
TĐ: BN tàn tật độ II	0	<15%	0		
Tỷ lệ phong lưu hành /10.000 dân	0,05	0,10	0,032		
Tỷ lệ phong mới/100.000 dân	0,17	0,50			
Số BN được ĐHTL	6	10	4	40,0	-33,3
Tổng số BN quản lý điều trị	382	430	360	83,7	-5,8
TSBN được ĐT & C/Sóc tàn tật	347	375	99	26,4	
Số giấy phòng ngừa	0	180	0		
Số giấy chính hình	35	100	38	8,6	38,0

Bảng 3: Công tác phòng chống lao quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số lần khám phát hiện	17.329	66.500	18.530	27,9	6,9
Số bệnh nhân lao các thể thu dung	279	1.497	167	11,2	-40,1
TĐ: - AFB(+)	193	934	166	17,8	-14,0
- AFB (+) tái phát, thất bại	25	118	19	16,1	-24,0
- AFB (-), lao ngoài phổi	86	563	101	17,9	17,4

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI.2015 ± (%)
Số bệnh nhân lao đang quản lý	1.123	2.445	1.068	43,7	-4,9
TĐ: - AFB(+)	721	1.532	657	42,9	-8,9
- AFB (-), lao ngoài phổi	402	913	411		
Số bệnh nhân lao điều trị khỏi	373	1.262	355	28,1	-4,8
Số BN chết do lao	12		3		-75,0
TĐ: AFB(+)	6		2		-66,7
Số tiêu bản xét nghiệm	5.035	23.850	5.458	22,9	8,4

Bảng 4: Công tác phòng chống bệnh tâm thần quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI.2015 ± (%)
Tổng số lần khám	21.275	61.000	21.899	35,9	2,9
TĐ: - Công tác tuyến	14.508	40.000	15.079	37,7	3,9
- CTMTQG	6.767	21.000	6.820	32,5	0,8
Số BN duy trì	1.954	2.092	2.007	95,9	2,7
TĐ: - Số BN tâm thần phân liệt	1.954	2.092	2.007	95,9	2,7
- Số BN động kinh	0	0	0		
Số bệnh nhân mới phát hiện	44	100	35	35,0	-20,5
TĐ: - Số BN tâm thần phân liệt	44	100	35	35,0	-20,5
- Số BN động kinh	0	0	0		
Số bệnh nhân điều trị ổn định	1.810	1.674	1.844	110,2	1,9
TĐ: - Số BN tâm thần phân liệt	1.810	1.674	1.844	110,2	1,9
- Số BN động kinh	0	0	0		
Tỷ suất mắc bệnh tâm thần phân liệt/100.000 dân	334,0		154,0		
Tỷ suất mắc bệnh động kinh/100.000 dân	135,0		134,0		
Tỷ suất mắc bệnh trầm cảm/100.000 dân	36,0		2,0		

Bảng 5: Công tác phòng chống sốt rét quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI.2015 ± (%)
Số lượt người ĐT sốt rét	760	9.445	572	6,1	-24,7
- Số BN mắc sốt rét	231	1.404	147	10,5	-36,4
- Số BN mắc sốt rét ác tính	2	0	3		
Tỷ lệ mắc SR/1.000 dân (‰)	0,6	1,15	0,5	40,8	-24,7
Lam xét nghiệm	9.678	60.000	9.228	15,4	-4,6
TĐ: tỷ lệ lam có KST sốt rét	2,34	2,00	1,59	79,6	-31,9
Số người tử vong do sốt rét	0	≤1	0		
Tỷ lệ tử vong do SR/100.000 dân		0,08			
Tỷ lệ BNSRAT/tổng số BNSR (%)	0,9	0,007	2,0		
Tỷ lệ mắc SR TE < 5 tuổi		4,28			
Tỷ lệ mắc SR PNCT		0,57			

Bảng 6: Công tác phòng chống bệnh sốt xuất huyết quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số người mắc SXH	370	2.800	2.732	97,6	638,4
Tỷ suất mắc SXH/100.000 dân	30,3	236,0	223,9	94,9	638,4
Số người chết do SXH	0	1	1	100,0	
Tỷ lệ chết/mắc			0,04	91,5	

Bảng 7: Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số lần khám phụ khoa	45.936	200.000	39.458	19,73	-14,10
Số lần điều trị phụ khoa	21.941	98.500	19.065	19,36	-13,11
Tỷ lệ phụ nữ đẻ (PNĐ) được quản lý thai (%)	99,5	97,0	99,2	2,20	-0,30
Tỷ lệ PNĐ khám thai ≥3 lần trong 3 kỳ (%)	97,3	85,0	93,0	8,05	-4,25
Tỷ lệ PNĐ khám thai ≥4 lần trong 3 kỳ (%)	18,5		31,1		
Tỷ lệ PNĐ tại cơ sở y tế (%)	99,1	98,0	99,3	1,28	0,18
Tỷ lệ PNĐ được cán bộ y tế chăm sóc (%)	92,3	99,0	92,2	-6,84	-0,14
Tỷ lệ các trường hợp tử vong mẹ được thẩm định (%)	100,0	100,0	100,0		
Số ca tử vong mẹ	1	0	2		100,00
Tỷ lệ chết mẹ/1.000 trẻ đẻ sống (‰)	0,23		0,43		
Tai biến sản khoa	2		8		
- Băng huyết	1		4		
- Sản giật	1		2		
- Vỡ tử cung	0		0		
- Nhiễm trùng hậu sản	0		2		
- Uốn ván	0		0		

Bảng 8: Công tác tiêm chủng mở rộng quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số TE < 1 tuổi được tiêm đủ liều	4.425	20.270	4.475	22,08	1,13
Số trẻ tiêm VNNB (mũi 1&2)	0	13.736	1.521		
Số trẻ tiêm VNNB (mũi 3)	0	13.781	54		
Số TE 18 tháng được tiêm sởi mũi 2	4.430	19.421	4.491	23,12	1,38
Số PN 15 - 35 tiêm UV 2 +	351	11.153	450	4,03	28,21
Số PNCT tiêm UV 2+	4.407	20.403	4.174	20,46	-5,29
Số TE tiêm viêm não NB (mũi 1&2)		34.007			

Bảng 9: Công tác dân số quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Dân số trung bình	1.219.916	1.247.512	1.257.668	100,81	3,09
Tổng số sinh	2.181	18.909	2.283	12	4,68
Số sinh là con thứ 3 trở lên	142	1.665	134	8	-5,63
Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên (%)	6,51	8,81	5,9	66,97	-9,37

Bảng 10: Thực hiện kế hoạch hóa gia đình quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số người mới sử dụng các biện pháp tránh thai	81.995	93.963	87.415	93,03	6,61
- Triệt sản	43	275	43	15,64	
- Dụng cụ tử cung	738	6.644	789	11,88	6,91
- Tiêm thuốc	5.924	6.311	4.070	64,49	-31,30
- Cây thuốc	21	700	68	9,71	223,81
- Uống thuốc viên	40.336	42.994	44.073	102,51	9,26
- Bao cao su	34.933	37.039	38.372	103,60	9,84
Sàng lọc TS và SS:					
- Sàng lọc TS (ca)	344	6.618	496	7,49	44,19
- Sàng lọc SS (ca)	67	5.075	87	1,71	29,85

Bảng 11: Công tác phòng chống HIV/AIDS

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số người nhiễm HIV mới	21	180	20	11,1	-4,8
Số người nhiễm HIV tích lũy	3.253		3.345		2,8
Số bệnh nhân AIDS mới	31	130	17	13,1	-45,2
Số bệnh nhân AIDS tích lũy	1.977		2.082		5,3
Số tử vong do AIDS mới	11	60	1	1,7	-90,9
Số tử vong do AIDS tích lũy	1.172		1.190		1,5
Tổng số XN	2.988		4.629		54,9
Trong đó: số mẫu (+)	43		42		-2,3

Bảng 12: Kết quả công tác khám chữa bệnh quý I/2016

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số lần khám bệnh	701.961	3.100.500	774.245	25,0	10,3
Số BNĐT nội trú	33.742	172.564	59.603	34,5	76,6
Số người phẫu thuật	5.367	16.930	5.542	32,7	3,3
Công suất SD giường bệnh	64,2	3.182	109,4	3,4	70,5

Bảng 13: Công suất sử dụng giường bệnh

Tên đơn vị	3T Năm 2015					3T Năm 2016				
	GKH	CS sử dụng GB (%)	Khám bệnh	Số BNNT	phẫu thuật	GKH	CS sử dụng GB (%)	Khám bệnh	Số BNNT	phẫu thuật
Tổng cộng	3.072	64,2	701.961	33.742	5.367	3.182	109,4	774.245	59.603	5.542
Các đơn vị tuyến tỉnh	2.062	50,4	218.556	12.838	4.614	2.162	110,2	271.860	35.427	4.950
Bệnh viện ĐK tỉnh	1.000	110,7	79.892	17.840	3.429	1.000	116,4	88.536	20.170	3.832
BV ĐKKV Ninh Hòa	255	118,0	39.066	5.423	625	255	136,9	39.390	6.890	607
BV ĐKKV Cam Ranh	255	122,4	35.111	5.010	514	255	128,1	35.556	5.583	469
BV Da Liễu	100	78,5	24.099	445	15	100	84,5	31.470	517	13
BV YHCT - ĐD PHCN	200	69,0	15.383	716	31	200	77,6	24.639	860	29
BV Lao & bệnh Phổi	100	88,3	21.768	497	0	100	75,9	18.530	490	0
BV CK Tâm Thần	140	84,4	21.275	648	0	140	79,1	21.899	708	0
BV Nhiệt Đới						100	0,0			0
TT CSSKSS	12	23,8	59.824	99		12	41,5	9.083	209	
TT PHCN TEK Tật			711					839		
T tâm SR-KST-CT			760					572		
TT GDPY			145					181		
TT GDYK			414					1.135		
TT Nội tiết								30		
TTYT tuyến huyện	1.010	92,3	483.405	20.904	753	1.020	107,8	502.385	24.176	592
TTYT TP Nha Trang	130	14,0	89.170	587	0	130	31,4	99.694	703	0
TTYT TP Cam Ranh	20	91,9	45.707	691	0	20	85,2	41.761	596	0
TTYT huyện Cam Lâm	160	92,3	59.295	4.102	42	160	103,1	59.309	4.420	52
TTYT Huyện Vạn Ninh	170	101,1	70.958	5.326	331	170	121,6	69.071	6.617	283
TTYT TX Ninh Hòa	140	128,3	97.709	3.510	54	140	145,7	98.388	4.126	47
TTYT huyện Diên Khánh	210	119,3	87.684	4.348	216	210	119,6	100.792	4.660	129
TTYT huyện Khánh Vĩnh	100	83,6	20.559	1.474	10	110	110,5	20.348	1.867	49
TTYT huyện Khánh Sơn	80	78,4	12.323	866	100	80	103,8	13.022	1.187	32

Bảng 14: Hoạt động của bệnh viện YHCT – PHCN

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI.2015 ± (%)
Giường bệnh	200	200	200	100,0	0,0
Số lần khám bệnh	15.383	110.000	24.639	22,4	60,2
Số BNĐT nội trú	741	3.200	980	30,6	32,3
Tổng số xét nghiệm (tiêu bản)	6.312	30.000	8.256	27,5	30,8
Số lượt chụp X Quang	792	4.500	917	20,4	15,8

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Số lần siêu âm	352	1.800	676	37,6	92,0
Số lần Oxy cao áp	87	4.000	128	3,2	47,1
Tỷ lệ khám bệnh bằng YHCT (%)	23,6	30,0	34,4	114,7	45,6
Tỷ lệ chữa bệnh bằng YHCT (%)	27,2	30,0	34,4	114,7	26,7
Tỷ lệ sử dụng thuốc YHCT (%)	15,1	33,0	35,2	106,7	132,5

Bảng 15: Công tác Huyết học truyền máu

Chỉ tiêu	Quý I 2015	KH 2016	Quý I 2016	TH/KH (%)	QI.2016/QI/2015 ± (%)
Xét nghiệm huyết học	253.320	660.000	237.780	36,0	-6,1
Xét nghiệm an toàn truyền máu	118.400	470.000	108.225	23,0	-8,6
Số lượt người được SL máu	3.200	11.000	2.925	26,6	-8,6
Tỷ lệ số đơn vị được SL HIV	100%	100%	100%	100,0	0,0
Dự trữ máu (đơn vị)	3.056	12.000	2.828	23,6	-7,5
Tỷ lệ người cho máu tình nguyện	100%	95%	100%	105,3	0,0
Tỷ lệ người cho máu chuyên nghiệp		5%			
Số lượt tiếp nhận phân phối máu	26	60	23	38,3	-11,5
Số địa điểm thu gom máu	26	30	23	76,7	-11,5
Số lượng tách khối tiểu cầu	124	300	139	46,3	12,1